

Bản án số: 41/2023/HSST

Ngày 15/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hùng và bà Phạm Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST- HS ngày 11/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST- HS ngày 01/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đình T, sinh năm 1980, tại huyện Đ, tỉnh T. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 2/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Đình T1 và bà Hoàng Thị H vợ: Nguyễn Thị T2; có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số: 70/HS-ST ngày 30/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bị cáo Lê Đình T 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Lê Đình T bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Định Hóa. Có mặt.

Người chứng kiến:

- Ông Ma Khánh T3, sinh năm 1965.

- Anh Ma Khánh T4, sinh năm 1985.

Đều trú tại Xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh T. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 35 phút ngày 14/3/2023, tổ công tác của Công an xã Bình Thành nhận được tin báo tại đoạn đường Nhà văn hóa Xóm L, xã B, huyện Đ, tỉnh T có 01 đối tượng có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Khi tổ công tác đến đoạn đường trên, đã phát hiện 01 người đàn ông có đặc điểm giống như tin báo, đang đi bộ, tổ công tác đã yêu cầu người đàn ông đứng lại để kiểm tra hành chính, xác định đối tượng tên là Lê Đình T, sinh năm: 1980, trú tại: Xóm L, xã B, huyện Đ, tỉnh T. Quá trình kiểm tra, Tho đã tự giác lấy từ trong túi quần dài bên phải phía sau Tho đang mặc ra 02 (hai) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (Tho khai là ma túy, loại Heroine). Tổ công tác của Công an xã Bình Thành, huyện Định Hóa đã tiến hành niêm phong tang vật, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định. Đối tượng Lê Đình T, tang vật cùng hồ sơ vụ án sau đó được chuyển đến Công an huyện Định Hóa để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ được của Lê Đình T có khối lượng là 0,170 gam; Lấy toàn bộ niêm phong trong bì ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 513/KL-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng có trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng là 0,170 gam.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Tho khai: Bản thân Tho là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2009, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/3/2023, Tho đi bộ từ nhà đến khu vực trung tâm Xóm L, xã B, huyện Đ, tỉnh T rồi đi nhờ xe mô tô của người đi đường đường (Tho không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến khu vực ngã ba Bình Yên thuộc xã Bình Yên, huyện Định Hóa để tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, Tho xuống xe rồi đi bộ từ ngã ba Bình Yên ra khu vực phía sau trường Trung học phổ thông Bình Yên. Tại đây, Tho gặp một người đàn ông (Tho không biết tên, tuổi, địa chỉ). Tho đến hỏi người đàn ông là “Anh có hàng không để cho em hai trăm” (ý Tho hỏi là có ma túy không bán cho Tho hai trăm), người đàn ông trả lời: “Có”, sau đó Tho đưa cho người đàn ông đó số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho Tho 02 (hai) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa ma túy, loại Heroine. Tho cầm lấy 02 (hai) gói ma túy rồi cất vào trong túi quần dài bên phải phía sau Tho đang mặc rồi Tho đi bộ ra khu vực ngã ba Bình Yên để đi nhờ xe về nhà. Khi đi ra đến khu vực ngã ba Bình Yên Tho tiếp tục đi nhờ xe mô tô

của người đi đường Tho không quen biết để đi về nhà. Khi đến khu vực cánh đồng Làng Nập, xã Bình Thành, huyện Định Hóa thì Tho xuống xe đi bộ về nhà, khi đi đến khu vực Nhà văn hóa xóm Làng Nập thì bị Công an xã Bình Thành yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tho đã tự giác lấy từ trong túi quần dài bên phải phía sau Tho đang mặc ra 02 (hai) gói Heroine Tho vừa mua được giao nộp cho Công an xã Bình Thành như đã nêu trên.

Quá trình điều tra Lê Đình T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời nhận tội của Tho phù hợp với các tài liệu chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định...

Vật chứng của vụ án gồm: 01(một) bì niêm phong ký hiệu là A2 bên trong có 0,160 (Không phải một sáu không) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của đối tượng Lê Đình T và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng, ký hiệu là A3.

Bản Cáo trạng số 39/CT - VKSDH, ngày 10/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo ra trước Toà án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên để xét xử bị cáo Lê Đình T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Đình T về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đình T từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 14/3/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ 01 (một) bì niêm phong theo đúng quy

định của pháp luật ký hiệu là A2 bên trong có 0,160 (Không phải một sáu không) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của đối tượng Lê Đình T và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng

- Về án phí: Áp dụng các điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Phản tranh luận: Bị cáo T không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Định Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đình T, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Lê Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, các bản tự khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định:

Khoảng 10 giờ 35 phút ngày 14/3/2023, tại khu vực Xóm L, xã B, huyện Đ, tỉnh T, Lê Đình T đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,170 gam để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Bình Thành, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lê Đình T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. ...

c. Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lê Đình T về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện.

- Về nhân thân: Ngày 30/7/2013 Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Với mức án nghiêm khắc như vậy nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội; ngược lại, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, ra trại trở về địa phương bị cáo tiếp tục sử dụng và tái nghiện ma túy điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản gì. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A2 bên trong có 0,160 (Không phải một sáu không) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu là A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của đối tượng Lê Đình T và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng cần tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai bị cáo mua của 01 người đàn ông tại khu vực phía sau Trường phổ thông Trung học Bình Yên, do Tho không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt, xử lý vật chứng và về án phí đối với bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đình T 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 14/3/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/6/2023) để đảm bảo cho công tác thi hành án.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ: 01 (một) bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu là A2 bên trong có 0,160 (Không phải một sáu không) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của đối tượng Lê Đình T và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa với Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa ngày 10 tháng 5 năm 2023).

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Đình T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Định Hóa (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Bị cáo; THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Kiểm